

Bản án số: 17/2018/ HSST

Ngày 19/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Hồng Giang - Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Định, cán bộ hưu

2. Ông Trần Xuân Phú, cán bộ hưu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai, kiểm sát viên.

Ngày 19/4/2018, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngụy Phan Tr**, sinh năm 1972; Tên gọi khác: Không có

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 7/12;

Con ông Ngụy Phan T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị V (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị X, sinh năm 1976; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2006; Tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 21/4/2014, bị Công an phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2017 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Khúc Ngọc A, sinh năm 1985. TQ: Thôn T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bắc Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện chất ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 06/12/2017, bị cáo Nguyễn Phan Tr thuê 01 người lái xe ôm không quen biết chở đến thành phố Bắc Giang để tìm mua ma túy về sử dụng và nếu có người hỏi mua sẽ bán lại để kiếm lời. Khi đi đến khu vực phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang thì Tr bảo người lái xe ôm đứng đợi còn Tr đi bộ khoảng 15m thì gặp 01 người đàn ông lái xe ôm không quen biết đang đứng bên lề đường, Tr hỏi người này có ma túy bán không thì người này hỏi Tr mua bao nhiêu, Tr nói "lấy 300.000 đồng" rồi lấy từ trong ví để trong túi quần trước bên phải đang mặc ra 300.000 đồng đưa cho người đàn ông này, người này nhận tiền rồi lấy trong túi quần đang mặc ra 04 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong đựng chất ma túy heroin đưa cho Tr, Tr cầm 04 gói ma túy cất vào trong chiếc ví đựng vào túi quần phía sau bên phải rồi đi đến chỗ người xe ôm đứng đợi đi về nhà. Khi về đến nhà, Tr bỏ 01 gói ma túy (trong số 04 gói ma túy vừa mua) ra, lấy một ít ma túy trong gói này ra sử dụng, số ma túy còn lại của gói này thì Tr cho vào 01 mảnh giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng rồi cất vào trong ví. Khoảng 13 giờ 05 phút cùng ngày, khi Tr đang ở nhà thì có Khúc Ngọc A đi cùng Trần Quang T đến hỏi mua ma túy. Ngọc A bảo Tr bán cho 300.000 đồng ma túy heroin và đưa cho Tr 300.000 đồng, Tr cầm tiền cất vào trong chiếc ví đang cất ở túi quần sau bên phải rồi lấy trong chiếc ví này ra 03 gói ma túy đưa cho Ngọc A. Ngọc A cầm 03 gói ma túy, cất 01 gói vào túi quần sau bên phải đang mặc, còn 02 gói ma túy Ngọc A để xuống bàn uống nước nhà Tr thì bị tổ công tác Công an huyện Y bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói giấy màu trắng trong túi quần sau bên phải đang mặc của Khúc Ngọc A có đặc điểm hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy heroin nên đã niêm phong ký hiệu "QT1";
- 02 gói giấy màu trắng trên mặt bàn uống nước tại phòng khách nhà Tr có đặc điểm hai mặt đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy heroin nên đã niêm phong ký hiệu "QT2".

- 01 gói giấy bạc trong chiếc ví để ở túi quần phía sau bên phải đang mặc của Tr có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy heroin nên đã niêm phong ký hiệu "QT3"

- Thu của Tr: 300.000 đồng trong ví để ở túi quần phía sau bên phải Tr đang mặc, 01 chiếc ví da màu nâu BL:7-10)

Ngày 07/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy và khối lượng chất ma túy thu giữ. Tại kết luận giám định số 1900/KL-PC54 ngày 11/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"5.1. Trong phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng có đặc điểm mặt ngoài màu trắng có dòng kẻ, mặt trong màu trắng có dòng kẻ **là chất ma túy Heroin, có khối lượng: 0,017 gam;**

5.2. Trong phong bì có ký hiệu "QT2" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng trong 02 (hai) gói giấy màu trắng đều có đặc điểm mặt ngoài màu trắng có dòng kẻ, mặt trong màu trắng có dòng kẻ **đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng: 0,042 gam;**

5.3. Trong phong bì có ký hiệu "QT3" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng **là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,062 gam;"**.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phan Tr thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên;

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSYP ngày 09/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Nguyễn Phan Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Khúc Ngọc A vắng mặt tại phiên tòa nhưng các tài liệu có trong hồ sơ đã thể hiện việc Ngọc A đã đến nhà Tr và hỏi mua ma túy heroin, Ngọc A bảo Tr bán cho 300.000 đồng ma túy heroin và đưa cho Tr 300.000 đồng, Tr cầm tiền rồi lấy trong chiếc ví ra 03 gói ma túy đưa cho Ngọc A. Ngay sau đó thì bị tố công tác Công an huyện Y bắt giữ quả tang.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phan Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phan Tr từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 06/12/2017, đề nghị miễn án phí và miễn phạt bổ sung bị cáo.

Về vật chứng, đại diện VKSND huyện đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ví màu nâu cũ và 03 phong bì thư có niêm phong chất ma túy, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/12/2017, cũng như các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, cũng như các kết luận giám định, đã thể hiện:

Hồi 13 giờ 05 phút ngày 06/12/2017, tại nhà bị cáo Nguyễn Phan Tr ở thôn Đ, xã T, huyện Y, Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã bắt giữ quả tang bị cáo Nguyễn Phan Tr đang có hành vi bán trái phép ma túy heroin cho Khúc Ngọc A. Cụ thể: Khúc Ngọc A đưa cho bị cáo Tr số tiền 300.000 đồng. Bị cáo Tr cầm tiền và cất vào trong chiếc ví ở túi quần sau bên phải rồi đưa cho Khúc Ngọc A 03 gói ma túy. Ngọc A cất 01 gói vào túi còn 2 gói để ở bàn uống nước nhà Tr. Trong đó gói Ngọc A cất trong người có khối lượng là 0,017 gam; 02 gói để trên bàn uống nước có khối lượng 0,042 gam. Toàn bộ tang vật đã bị thu giữ. Ngoài ra, CQĐT Công an huyện Y còn thu giữ chiếc ví của Tr trong đó có 300.000 đồng và 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng đựng 0,062gam heroin.

Hành vi bán trái phép chất ma túy heroin của bị cáo được thực hiện trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực nên HĐXX thấy bị cáo Nguyễn Phan Tr. phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng số: 20/CT-VKSYD ngày 09/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án thấy: Vụ án này có 01 bị cáo phạm tội với cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bên cạnh đó, nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Nó cũng là một trong những nguyên nhân gây mâu thuẫn và tan vỡ hạnh phúc gia đình. Đối với loại tội phạm về ma túy, Nhà nước ta đã và đang có những chế tài hết sức nghiêm khắc. Song, các tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Bản thân bị cáo đã bị Công an phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền (750.000 đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đại diện VKSND huyện đã đề nghị.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Số lượng ma túy Hêrôin bị cáo bán không nhiều (0,059gam). Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo mức án thấp hơn đại diện VKSND huyện đề nghị cũng là phù hợp và có căn cứ.

[5] Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo là phù hợp với Điều 329- BLTTHS.

[6] Theo hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, HĐXX thấy: Bị cáo làm nghề tự do, không có công việc và thu nhập ổn định; bị cáo thuộc diện hộ nghèo và vẫn chưa thi hành được Quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng của Công an phường Mỹ Độ, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp với thực tế và có căn cứ.

[7] Đối với Khúc Ngọc A là người mua ma túy của Tr, tuy nhiên khối lượng ma túy Ngọc A mua chưa đủ định lượng để xử lý hình sự và bản thân Ngọc A chưa

có tiền án, tiền sự, nên ngày 08/02/2018 Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Khúc Ngọc A là có căn cứ chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Tr và người đàn ông lái xe ôm chở Tr đi mua ma túy, Tr khai không biết tên, tuổi và địa chỉ của những người này nên cơ quan Điều tra không xử lý được là phù hợp.

[9]- **Về vật chứng của vụ án:** 01 phong bì thư có ký hiệu "QT1"; 01 phong bì thư có ký hiệu "QT2"; 01 phong bì thư có ký hiệu "QT3" đều chứa chất ma túy heroin (hoàn lại sau giám định); 01 chiếc ví màu nâu cũ đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự để quản giữ.

HĐXX thấy: Đối với chiếc ví màu nâu đã cũ không còn giá trị sử dụng và ba phong bì thư niêm phong trong có chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có nên được tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[10]- **Về án phí:** Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định.

[11]- **Quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Phan Tr** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Phan Tr** 27 (hai mươi bảy) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 06/12/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì thư đã được giám kín niêm phong, bên trong có ma túy hêrôin hoàn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ví da màu nâu cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

(Vật chứng của vụ án như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y).

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 - BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Phan Tr.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 332 và 333- BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi Cục THADS huyện Y;
- Công an huyện Y;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thân Hồng Giang